

NGHỊ QUYẾT

**Về giải quyết kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 3,
Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Xét Tờ trình số 4482/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành với những đánh giá về tình hình giải quyết các kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII và các nhiệm vụ trong thời gian tới do Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

1. Kết quả đạt được

Tại Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, cử tri tỉnh nhà đã gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh 113 kiến nghị, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổng hợp, chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành để giải quyết. Nội dung cử tri kiến nghị liên quan hầu hết các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, trong đó, tập trung chủ yếu vào các vấn đề như: Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình hạ tầng giao thông, thủy lợi, cấp nước; tăng cường giải quyết tình trạng gây ô nhiễm môi trường; xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực khai thác khoáng sản; phân loại xóm, khối, bản trên địa bàn tỉnh; tranh chấp địa giới hành chính; cấp sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân; chất lượng đào tạo nghề tại các trung tâm dạy nghề, cơ chế chính sách ưu tiên dạy nghề cho con em vùng sâu, vùng dân tộc miền núi; về chế độ, chính sách đối người có uy tín, già làng trưởng bản đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật; đảm bảo an toàn giao thông; an

toàn phòng cháy chữa cháy; xử lý tình trạng phụ nữ, trẻ em gái các huyện miền núi bị mua, bán sang nước ngoài; ngăn chặn tình trạng bạo lực học đường...

Với tinh thần trách nhiệm trước cử tri tỉnh nhà, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành đã tích cực, chủ động nghiên cứu, tiếp thu, trả lời đầy các kiến nghị nhận được; trong đó, có một số sở, ban, ngành khi nhận được kiến nghị của cử tri đã tổ chức nghiên cứu, có văn bản trả lời ngay sau Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân tỉnh; Đến trước Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành đã nghiên cứu, tiếp thu, trả lời 113/113 kiến nghị, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó, đã giải quyết 88 kiến nghị (chiếm 77,9%); đang giải quyết 17 kiến nghị (chiếm 15%); 06 kiến nghị đã được thông tin, trả lời cử tri nhưng chưa có nguồn lực (chiếm 5,3%); 02 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các bộ, ngành Trung ương, đã có đề nghị và đang chờ cơ quan Trung ương giải quyết (chiếm 1,8%).

Kết quả việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri cho thấy, Ủy ban nhân dân tỉnh khi nhận được kiến nghị của cử tri đã kịp thời chỉ đạo các sở, ban, ngành khẩn trương nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết, trả lời cơ bản đầy đủ, rõ ràng về những vấn đề cử tri kiến nghị; chất lượng giải quyết, trả lời kiến nghị được nâng lên, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của cử tri và nhân dân tỉnh nhà. Trong quá trình giải quyết những vấn đề liên quan đến nhiều lĩnh vực đã có sự phối hợp đồng bộ hơn giữa các sở, ban, ngành, địa phương. Với những kết quả đạt được trong giải quyết kiến nghị của cử tri đã tác động tích cực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, đối ngoại. Trong đó, điểm nổi bật là việc giải quyết các kiến nghị liên quan đến nông nghiệp, nông thôn và các chính sách an sinh xã hội đã góp phần quan trọng bảo đảm sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm, phúc lợi và đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện; chính sách đối với người có công được thực hiện tốt; cải cách thủ tục hành chính có nhiều chuyển biến, tạo thêm niềm tin của Nhân dân vào Đảng và Nhà nước.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Công tác giải quyết kiến nghị cử tri Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là: Một số sở, ban, ngành, đơn vị báo cáo, trả lời chưa xác định rõ giải pháp và lộ trình giải quyết đối với các kiến nghị; nội dung trả lời chưa đầy đủ theo yêu cầu, chưa bám sát nội dung, trọng tâm kiến nghị; việc nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết và trả lời cử tri của một số sở, ban, ngành còn để tồn đọng nhiều; sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành với các địa phương trong việc giải quyết các kiến nghị cử tri vẫn còn hạn chế, tính đồng bộ chưa cao.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ những nguyên nhân chính sau đây: Kiến nghị của cử tri liên quan đến hầu hết các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, cần phải giải quyết trong thời gian dài, trong khi đó, việc xem xét, giải quyết, trả lời được thực hiện trong một thời gian ngắn, giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh do đó tiến độ, chất lượng giải quyết, trả lời còn những hạn chế nhất định, nhất là những đơn vị nhận được nhiều kiến nghị. Một số kiến nghị thể hiện nguyện vọng và mong muốn rất lớn của cử tri, như kiến nghị về đầu tư phát triển hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông, thủy lợi; các công trình phúc lợi; chính sách an sinh xã hội; trật tự, an toàn giao thông, xử lý ô nhiễm môi trường; đầu tư cho ngành Giáo dục để nâng cao chất lượng dạy và học; phòng chống bạo lực học đường... là những kiến nghị cần phải có thời gian, nguồn lực, lộ trình cụ thể, sự thống nhất của nhiều sở, ban, ngành hoặc phải xin ý kiến của các bộ, ngành Trung ương. Việc tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri qua hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đối với một số nội dung còn chung chung, phạm vi kiến nghị không rõ ràng, cụ thể, gây khó khăn cho việc nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết, trả lời kiến nghị. Công tác tuyên truyền, phổ biến và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri còn hạn chế, nên vẫn còn tình trạng cùng một kiến nghị đã được trả lời, giải quyết, chính sách có liên quan đã được ban hành nhưng cử tri ở địa phương khác vẫn tiếp tục kiến nghị. Vì vậy, việc giải quyết ý kiến, kiến nghị chưa thể đáp ứng được đầy đủ nguyện vọng và mong mỏi của cử tri tỉnh nhà.

3. Nhiệm vụ thời gian tới

a) Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương cần tiếp tục quan tâm, chỉ đạo giải quyết tốt các vấn đề cử tri đã kiến nghị, về các nội dung: Giải quyết khó khăn, hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp; đẩy mạnh công tác quản lý và sử dụng đất nông, lâm trường, đất rừng; thực hiện hỗ trợ đầu tư hạ tầng và giao đất cho các hộ dân tái định cư các công trình thủy điện; đẩy nhanh tiến độ một số dự án đã được giao đất nhưng triển khai chậm; xây dựng cơ sở hạ tầng để sắp xếp dân cư vùng bị thiên tai sạt lở và vùng đặc biệt khó khăn; giải quyết chính sách đối với người có công; tăng cường xử lý tình trạng vi phạm Luật bảo vệ môi trường; công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản, nhất là khai thác cát, sỏi trái phép gây sạt lở bờ sông, ảnh hưởng đến đất sản xuất của nhân dân; ngăn chặn bạo lực học đường; tình trạng buôn bán phụ nữ, trẻ em; tăng cường phòng, chống vi phạm pháp luật và trấn áp tội phạm; các vụ việc liên quan đến tôn giáo; giải quyết tranh chấp địa giới hành chính; thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông...

b) Các sở, ban, ngành, địa phương cần nâng cao chất lượng, trách nhiệm và phối hợp chặt chẽ thường xuyên trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong việc giải quyết các kiến nghị của cử tri. Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, thường xuyên đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương nghiên cứu, giải quyết, trả lời đầy đủ, rõ ràng, kịp thời các kiến nghị của cử tri.

c) Các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh cần nâng cao chất lượng, hiệu quả tiếp xúc cử tri, công tác tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri phải bảo đảm chính xác, cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan có thẩm quyền tiếp thu, nghiên cứu, giải quyết. Nghiên cứu văn bản trả lời của cơ quan có thẩm quyền để kịp thời giải trình, cung cấp thông tin trong các đợt tiếp xúc cử tri nhằm khắc phục tình trạng cử tri kiến nghị nhiều lần hoặc trùng lặp tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh. Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri để nhân dân được biết rộng rãi. Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh cần giám sát chặt chẽ việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện tốt nhiệm vụ giải quyết các kiến nghị cử tri gửi đến Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII nhưng chưa giải quyết xong.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc tiếp xúc cử tri, tổng hợp kiến nghị cử tri, giám sát, thực hiện các nhiệm vụ mà Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh,
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Sơn